

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ MỸ  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 23-9-2020.  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Xuân Thường.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Công Trường.
2. Bà Phạm Thị Hiền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Huyền.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Quang Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 329/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đào Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ A, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Hồ Văn B, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ A, thôn T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đào Thị T trình bày:*

Năm 2009, bà và ông Hồ Văn B quen biết nhau do cùng thuê nhà trọ và làm chung công ty tại Đồng Nai. Sau đó, bà và ông B tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87 ngày 07-7-2010. Vợ chồng chung sống cùng với mẹ đẻ của bà tại xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông B ngoại tình và đánh đập bà dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, không còn tin tưởng, tôn trọng nhau, cuộc sống luôn căng thẳng, không hạnh phúc. Nay bà thấy tình

cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông B.

Về con chung: Vợ chồng có ba con chung là Hồ Hoàng Văn L, sinh ngày 10-8-2010; Hồ Thị Xuân N, sinh ngày 21-8-2011 và Hồ Hoàng Thanh S, sinh ngày 13-12-2012. Các con đang sống với bà. Tại đơn khởi kiện, bà yêu cầu ông Hồ Văn B cấp dưỡng nuôi các con, nay bà không yêu cầu ông B phải cấp dưỡng nuôi con. Bà có công việc ổn định, mức thu nhập khoảng 5.000.000đ/tháng (năm triệu đồng), có thời gian chăm sóc các con và mẹ đẻ của bà có sự giúp đỡ bà chăm sóc các cháu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai, ông Hồ Văn B trình bày.*

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà T có chung sống, đăng ký kết hôn, như bà T trình bày. Vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do bà T không chăm sóc gia đình dẫn đến vợ chồng hay cãi vã lẫn nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không hạnh phúc. Nay bà T yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý.

Về con chung: Khi ly hôn, ông đồng ý giao các con chung cho bà T trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi; ông B không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phát biểu ý kiến:*

Về pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản pháp luật có liên quan; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt, vi phạm quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông B là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà T thuộc đối tượng hộ nghèo nên đề nghị miễn nộp án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Đào Thị T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Hồ Văn B nên Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại Khoản 1, Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn có nơi cư trú tại thị xã Phú Mỹ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: ông B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông B là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật:

Sự kiện pháp lý xảy ra vào năm 2020, quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” nên áp dụng Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 để giải quyết.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để xác định: bà T và ông B tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào ngày 07-7-2010 tại Ủy ban nhân dân xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên quan hệ hôn nhân giữa các bên là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, lời khai của bà T tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định giữa bà T và ông B có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng.

Xét thấy, từ thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập các bên để tiến hành phiên hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà T vẫn giữ yêu cầu ly hôn; ông B không đến làm việc, hòa giải theo giấy triệu tập của Tòa án, đồng thời cũng không có biện pháp gì để vợ chồng đoàn tụ, bỏ mặc tình cảm vợ chồng, không tham gia phiên tòa giải quyết vụ án. Tại biên bản lấy lời khai ngày 27-8-2020, ông B đồng ý ly hôn và yêu cầu giải quyết vắng mặt. Tại phiên tòa, mặc dù đã được Hội đồng xét xử động viên đoàn tụ gia đình nhưng bà T cương quyết yêu cầu ly hôn với ông B.

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà T, ông B là có thật và đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà T đối với ông B.

[3.2] Về con chung: Khi ly hôn, bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng ba con chung. Xét thấy, hiện bà T hiện có việc làm, có thu nhập ổn định, có thời gian

chăm sóc con; bản thân các cháu còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của người mẹ; các con chung cũng có nguyện vọng sống với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn.

Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con, Hội đồng xét xử quyết định giao ba con chung là Hồ Hoàng Văn L, sinh ngày 10-8-2010; Hồ Thị Xuân N, sinh ngày 21-8-2011 và Hồ Hoàng Thanh S, sinh ngày 13-12-2012 cho bà T trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình. Do bà T không yêu cầu nên ông B không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà T thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điểm đ, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị T đối với ông Hồ Văn B về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thị T được ly hôn với ông Hồ Văn B.

Về con chung: Giao ba con chung là Hồ Hoàng Văn L, sinh ngày 10-8-2010; Hồ Thị Xuân N, sinh ngày 21-8-2011 và Hồ Hoàng Thanh S, sinh ngày 13-12-2012 cho bà T trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi. Ông Hồ Văn B không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí: Bà Đào Thị T được miễn nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả bà T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005508 ngày 24-6-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Nơi ĐKKH: UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Bùi Xuân Thường**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Xuân Thường**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Xuân Thường**